

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 135/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 9 năm 2018; giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Minh T, sinh năm 1989

Trú tại: Thôn L, xã XP, thị xã S, tỉnh Phú Yên

Bị đơn: Ông Nguyễn T, sinh năm 1986

Trú tại: Thôn L, xã XP, thị xã S, tỉnh Phú Yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị Minh T và ông Nguyễn T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: 02 con chung: Ông Nguyễn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Phan Lê D, sinh ngày 09/02/2012 (Giới tính: Nam); bà Lê Thị Minh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Phan Lê N, sinh ngày 09/10/2008 (Giới tính: Nữ). Bà T, ông T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Bà T, ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp cần thiết có thể thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Bà Lê Thị Minh T và ông Nguyễn T cùng xác định ông, bà tự thoả thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Bà Lê Thị Minh T và ông Nguyễn T xác định ông, bà không nợ ai và không ai nợ gì của ông, bà; Không yêu cầu toà án giải quyết.

Về án phí: Bà Lê Thị Minh T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: AA/2015/0006623

ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu, Phú Yên, hoàn trả cho bà T số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Tx.Sông Cầu, Phú Yên ;
- UBND xã XP
- Chi cục thi hành án T.x Sông Cầu
- TAND tỉnh Phú Yên
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị An Nhiên